|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **HẢI HẬU** | **ĐỀ THI THỬ LẦN I VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  Môn: Ngữ văn  (Thời gian làm bài: 120 phút.)  *Đề gồm 02 trang* |

**Phần I: Tiếng Việt (2,0 điểm)**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1**. Từ in đậm trong đoạn thơ sau thuộc từ loại nào?

“Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây **đứng** tuổi.” *(Hữu Thỉnh)*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Danh từ; B. Tính từ; | C. Động từ; D. Trợ từ. |
|  |  |

**Câu 2**. Điền cụm từ thích hợp vào dấu ... để câu sau có thành phần khởi ngữ.

“ *..., tôi đã tư vấn với con rồi*.”

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Hôm chủ nhật tuần trước nữa | B. Về việc chọn trường học | |
| C. Trong cuộc họp | D. Đừng băn khoăn gì | |
|  | | |  | |
|  | | |  | |

**Câu 3**. Chọn câu có chứa hàm ý để điền vào chỗ trống trong đoạn hội thoại sau:

- Ngày mai, Lan cho mình đi cùng xe của bạn đến trường học nhé!

- ...

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tốt quá, Lan sẽ đi cùng bạn lúc 7giờ. | B. Tớ sẽ đón, cậu nhớ ăn sáng sớm nhé! |
| C. Ừ, mấy giờ vậy cậu? | D. Lan đi xe chưa vững. |

**Câu 4.** Các câu trong đoạn văn sau đây liên kết với nhau bằng những phép liên kết nào?

*“Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá. Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh. Và về những điều anh suy nghĩ trong cái vắng vẻ vời vợi hai nghìn sáu trăm mét trên mặt biển, cuồn cuộn tuôn ra khi gặp người.* (Nguyễn Thành Long)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phép thế, phép trái nghĩa, phép nối. | B. Phép lặp, phép nối, phép đồng nghĩa. |
| C. Phép lặp, phép nối, phép thế. | D. Phép liên tưởng, phép nối, phép thế. |
|  |  |
|  |  |

**Câu 5.** Từ in đậm trong đoạn văn sau là thành phần biệt lập gì?

*“Ơ, cái bà này! Sao bà cứ cuống quýt lên vậy?*

*-* ***Thường thế****, người ngoài cảm thấy đau hơn người bị thương mà.”* (Lê Minh Khuê)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thành phần cảm thán; | B. Thành phần tình thái; |
| C. Thành phần phụ chú; | D. Thành phần gọi - đáp; |

**Câu 6.** Biện pháp tu từ nào không sử dụng trong đoạn thơ:

*“Mẹ làm bậc thang để con bước lên đỉnh cao*

*Mẹ là ánh sao để con ước ao bao điều.”* (Quách Beem)

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh; | B. Điệp ngữ; |
| C. Ẩn dụ; | D. Nhân hóa. |

**Câu 7.** Xác định câu ghép chỉ quan hệ nhượng bộ.

A. Vì tên Dậu là thân nhân của hắn, nên chúng con bắt hắn phải nộp thay. (Ngô Tất Tố)

B. Giá hắn biết hát thì có lẽ hắn không cần chửi. (Nam Cao)

C. Nếu là hoa, tôi sẽ là một đóa hướng dương. (Trương Quốc Khánh)

D. Việc này tuy là thể dục, nhưng các thầy không được coi thường. (Nguyễn Công Hoan)

**Câu 8.** Xét theo mục đích nói, câu văn*“Thôi không phải khóc, mạnh mẽ lên, thành công sẽ đến với bạn nhé!”* thuộc kiểu câu nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần thuật B. Cầu khiến | C. Cảm thán D. Nghi vấn |
|  |  |

**Phần II. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

Khi nói đến ước mơ của mỗi người thì điều đầu tiên cần phải xác định đó không phải là những mong ước viển vông mà chính là mục đích con người đặt ra và cố gắng phấn đấu để đạt đến trong cuộc đời mình.

Đồng thời một yếu tố cũng hết sức quan trọng là cần phải xác định cách thức để đạt được mục đích đó, bởi không ai trong cuộc đời này lại không muốn đạt đến một điều gì đó. Sự khác biệt chính là ở phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người và điều này sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người.

Có người đi đến ước mơ của mình bằng cách trung thực và trong sáng thông qua những nỗ lực tự thân tột cùng. Đây là những người có lòng tự trọng cao và biết dựa vào sức của chính mình, tin vào khả năng của chính mình và sự công bằng của xã hội. Đối với họ, mục tiêu chưa chắc là điều họ quan tâm, cái họ quan tâm hơn chính là phương thế để đạt đến mục tiêu trong cuộc sống.

Chính vì vậy họ là những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi”, trở thành công cụ trong tay người khác hay giao phó tương lai của mình cho người khác. Sở dĩ như thế là bởi họ chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến, đồng thời cũng là những người xem phương tiện quan trọng như mục tiêu của cuộc đời mình.

*(Nguồn: Lê Minh Tiến, Đẳng cấp về nhân cách, http://tuoitre.vn)*

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** (0,25 điểm) Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?

**Câu 2.** (0,5 điểm) Theo tác giả, điều gì sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người?

**Câu 3.** (0,75 điểm) Vì sao tác giả cho rằng: *những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi” (...) chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến.*

**Câu 4.** (0,5 điểm) Từ văn bản, hãy rút ra bài học có ý nghĩa nhất đối với em? Lí giải vì sao?

**Phần III. Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1.** (1,5 điểm) Từ gợi ý ở văn bản phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 - 15 câu) trình bày suy nghĩ về tầm quan trọng của nỗ lực tự thân để đạt ước mơ và quyết định “đẳng cấp” nhân cách mỗi con người.

**Câu 2.** (4,5 điểm) Có ý kiến cho rằng: “Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật là thước đo tài năng của người nghệ sĩ”. Hãy phân tích nhân vật Phương Định trong truyện *Những ngôi sao xa xôi* của Lê Minh Khuê để làm sáng tỏ ý kiến trên.

**----------HẾT---------**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI HẬU** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI THỬ LẦN I VÀO LỚP 10 THPT**  **MÔN NGỮ VĂN**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** | |  |

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | B | D | C | B | D | D | B |

**Lưu ý:**

*- Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm*

*- Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm*

**PHẦN II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN ( 2.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Câu 1** | - Phép lập luận chủ yếu là phân tích | **0.25 đ**  - Trả lời đúng như yêu cầu: 0,25 đ  - Trả lời không như yêu cầu: 0,0 đ |
| **Câu 2** | Theo tác giả, điều quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người là: phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người. | **0,5 đ**  - Trả lời đúng như yêu cầu: 0,5 đ  - Trả lời đúng 1/2 yêu cầu: 0,25 đ  - Trả lời không như yêu cầu: 0,0 đ |
| **Câu 3** | *Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi” (...) chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến.*Tác giả nói như vậy vì muốn ta hiểu rõ:  - *Sống trong thân phận “tầm gửi”* là sống dựa dẫm vào người khác, là những người không có bản lĩnh, khó có thành công bằng khả năng thực của bản thân.  - *“Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận tầm gửi ... chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến.”* là những người có lòng tự trọng, có ý thức về giá trị bản thân, luôn nỗ lực vươn lên để đạt được mục đích, để thành công bằng chính khả năng của bản thân, tự hào về những gì mình làm được.  - Tác giả đề cao giá trị nhân cách của con người, trân trọng những con người biết tự thân vận động, vươn tới mục tiêu bằng nghị lực, bản lĩnh, trí tuệ, lòng tự trọng, niềm tự hào của bản thân. | **0,75 đ**  - Mức 0.75 điểm: Đưa ra 03 lí lẽ giải thích hợp lí.  - Mức 0.5 điểm: Đưa ra 02 lí lẽ giải thích hợp lí hoặc 03 lí lẽ nhưng chưa đầy đủ.  - Mức 0.25 điểm: Đưa ra 01 lí lẽ giải thích hợp lí hoặc 02 lí lẽ nhưng chưa đầy đủ.  - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **Câu 4** | \* Từ văn bản, HS rút ra 1 bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân  Sau đây là 1 số gợi ý:  - Nỗ lực thực hiện ước mơ, khát vọng bằng chính khả năng của bản thân.  - Tự tin, tự trọng làm nên giá trị của con người.  \* Đưa ra lí do thuyết phục lí giải được sự lựa chọn bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân | **0,25 đ**  - Trả lời 1 bài học hợp lí: 0,25 đ  - Trả lời từ 2 bài học trở lên hoặc trả lời sai hoặc không làm: 0,0 đ  **0,25 đ** |

**PHẦN III: LÀM VĂN (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Viết đoạn văn** | **1.5 điểm** |
|  | **a. Về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận  - Dung lượng: trong khoảng 12 - 15 câu. | - Mức 0,25: đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng.  - Mức 0,0: chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu hoặc không đúng các yêu cầu. |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận XH:** Tầm quan trọng của nỗ lực tự thân để đạt ước mơ và quyết định “đẳng cấp” nhân cách con người. | - Mức 0,25: xác định đúng yêu cầu  - Mức 0,0: xác định sai hoặc không chính xác. |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận**  *\* Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.*  *\* Sau đây là 1 gợi ý định hướng:*  - Nỗ lực tự thân là tự bản thân vận động, vươn tới mục tiêu tốt đẹp bằng nghị lực, bản lĩnh, trí tuệ. Sự nỗ lực tự thân là con đường khẳng định “đẳng cấp nhân cách” - mức độ cao về đạo đức, lối sống và giá trị đích thực của mỗi con người.  - Sự nỗ lực của bản thân giúp ta tìm ra cách thức để chinh phục ước mơ trong tất cả các lĩnh vực từ cuộc sống đến học tập, lao động,…  - Giúp ta nhận ra năng lực bản thân để có kế hoạch tự học hỏi không ngừng, tích lũy tri thức, kĩ năng, thói quen tốt ...  - Giúp bản thân tránh được tư tưởng dựa dẫm, ỷ lại, sống thụ động …  - Giúp ta sẵn sàng đón nhận thử thách, tự tin hành động, biết cách tự trọng bản thân, không vì cố đạt ước mơ mà bất chấp tất cả …   1. - … 2. Dẫn chứng … | - Mức 1,0: Hiểu vấn đề; lập luận chặt chẽ, thuyết phục; có dẫn chứng tiêu biểu.  - Mức 0,75: Hiểu vấn đề; biết cách lập luận; diễn đạt được ý, có dẫn chứng tiêu biểu nhưng còn mắc một số lỗi về diễn đạt, chính tả.  - Mức 0,5: Hiểu vấn đề; biết cách lập luận; diễn đạt được 1 số ý, chưa có dẫn chứng, mắc một số lỗi về diễn đạt, chính tả.  - Mức 0,25: Nhận diện được vấn đề; nhưng lập luận chưa rõ; viết chung chung, không có dẫn chứng; mắc nhiều lỗi về diễn đạt, chính tả.  - Mức 0,0: không làm bài hoặc làm lạc nội dung. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** | **Viết bài văn** | **4,5 điểm** |
|  | **\* Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về ý kiến văn học. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
|  | **\* Yêu cầu cụ thể:**  Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị luận. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo như yêu cầu  **- Mức 0 điểm:** Không có mở bài hoặc kết bài hoặc phần thân bài chỉ có một đoạn. |
|  | Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích nhân vật Phương Định trong truyện *Những ngôi sao xa xôi* của Lê Minh Khuê để làm sáng tỏ ý kiến: “Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật là thước đo tài năng của người nghệ sĩ”. | **- Mức 0,25 điểm:** Xác định đúng yêu cầu.  **- Mức 0 điểm:** Xác định sai yêu cầu. |
|  | Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng hợp lí kiến thức văn học và các thao tác lập luận để triển khai và đánh giá vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý:  **1.** **Giải thích ý kiến: (0,5 điểm)**  - “Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật” là nhà văn sử dụng các phương tiện, biện pháp nghệ thuật để tái hiện thế giới cảm xúc, tâm trạng phong phú, phức tạp của nhân vật trong tác phẩm. “Tài năng người nghệ sĩ” là khả năng sáng tạo nghệ thuật thể hiện được phong cách, dấu ấn riêng trong lòng người đọc, có giá trị với thời gian.  -> Ý kiến khẳng định sự thành công của người nghệ sĩ khi xây dựng một tác phẩm văn học.  - Tài năng của Lê Minh Khuê là viết về chiến tranh, bom đạn nhưng chủ yếu hướng vào khai thác thế giới nội tâm nhân vật để làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn những nữ thanh niên xung phong, tiêu biểu là Phương Định.  **2. Phân tích, chứng minh để làm sáng tỏ ý kiến: (2,25 điểm)**  \* Giới thiệu hoàn cảnh sống và chiến đấu (0,25 điểm)  \* Phân tích nghệ thuật miêu tả tâm lí đã làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn của Phương Định (2,0 điểm)  - Yêu nước, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Tập trung phân tích các nét tâm lí rất tự nhiên của Phương Định khi vừa mới bước qua tuổi học trò hồn nhiên, vô tư xung phong ra mặt trận, cùng thế hệ của mình *“ xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”* để giành độc lập tự do cho Tổ Quốc. Qua lời kể của Phương Định, nơi thực hiện nhiệm vụ vô cùng nguy hiểm: *“Chúng tôi có ba người … thân cây bị tước khô cháy”.* Hay nghĩ về công việc của mình quá giản dị, cho là cái thú riêng : “ *có ở đâu như thế này không … nhất định sẽ nổ*”  - Gan dạ, dũng cảm: Phân tích tâm lí của Phương Định trong lần phá bom được miêu tả rất cụ thể, tinh tế từ cảm giác, ý nghĩ đến hành động. Lúc đến gần quả bom: “*Tôi đến gần quả bom … cứ đàng hoàng mà bước tới”.* Khi ở bên quả bom: *“thỉnh thoảng lưỡi xẻng … dấu hiệu chẳng lành”*. Lúc chờ đợi bom nổ: *“tôi cẩn thận bỏ gói thuốc mìn … lao và rít vô hình trên đầu”.* -> Cái công việc khủng khiếp bóp nghẹt trái tim không chỉ đến một lần trong đời mà đến hàng ngày: *“Quen rồi … cái chết mờ nhạt, không cụ thể”.* Sự nguy hiểm của bom đạn không làm cho nữ thanh niên xung phong run sợ mà càng tôi luyện thêm lòng dũng cảm.  - Giàu tình cảm với đồng đội, với quê hương: Chủ yếu phân tích tâm lí Phương Định qua những cảm xúc của cô với đồng đội (*cảm phục những chiến sỹ hằng đêm cô gặp trên trọng điểm, lo lắng khi đồng đội bị thương, hiểu sở thích, tính cách đồng đội)*, với quê hương (*cơn mưa đá đánh thức sự hồn nhiên, vô tư của tuổi trẻ và gợi về những kỷ niệm tuổi thơ:**cô nhớ về mẹ, cái cửa sổ căn nhà, những ngôi sao to trên bầu trời thành phố…*) -> Những xúc cảm hồn nhiên như nguồn sống, điểm tựa, tạo thêm sức mạnh vượt qua những khó khăn.  - Lạc quan, yêu đời, yêu cuộc sống: Tâm lí nhân vật được thể hiện qua cách nhân vật tự quan sát và đánh giá về mình: như thích hát, quan tâm đến hình thức của mình, sự điệu đà kiêu kì khi biết mình được các lính trẻ để ý … -> Sự hồn nhiên trong sáng, mơ mộng là động lực tinh thần vượt qua những nguy hiểm của cuộc chiến khốc liệt.  **3. Đánh giá: (0,75 điểm)**  - Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật chân thực, sinh động. Truyện trần thuật từ ngôi thứ nhất theo lời kể của Phương Định đã tạo thuận lợi để tác giả tập trung miêu tả thế giới nội tâm nhân vật. Ngôn ngữ tự nhiên, trẻ trung.  - Lê Minh Khuê là người trong cuộc, hiểu sâu sắc tâm lí, suy nghĩ của người lính nên đã tái hiện lại cảnh phá bom trên cao điểm vô cùng nguy hiểm, để dựng nên một tượng đài về khí phách anh hùng lẫm liệt của tổ trinh sát mặt đường. Vẻ đẹp tâm hồn của Phương Đinh - hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ, giống như ngôi sao xa xôi sáng ngời. Chiến công thầm lặng ấy lịch sử mãi ghi danh.  - Khẳng định tài năng sử dụng nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật của Lê Minh Khuê; khẳng định lại ý kiến nêu ở đề bài | - **Mức** **3,0 - 3,5** điểm: Hiểu tác phẩm, hiểu yêu cầu, có kỹ năng nghị luận, đảm bảo các ý cơ bản. Cách triển khai ý rõ ràng, có sức thuyết phục.  - **Mức** **2,25 - 2,75** điểm: Hiểu tác phẩm, hiểu yêu cầu, có kỹ năng nghị luận nhưng đôi chỗ còn lúng túng, chưa thuyết phục.  - **Mức** **1,5 - 2,0** điểm: Hiểu tác phẩm, hiểu yêu cầu, nhưng kỹ năng nghị luận còn hạn chế, 1 số ý sơ sài.  - **Mức** **0,75 - 1,25** điểm: Chưa hiểu thấu đáo yêu cầu, chưa bám vào ý kiến đề bài, thiếu ý, phân tích nhiều ý sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức** **0,25 - 0,5** điểm: Chưa hiểu thấu đáo yêu cầu, thiếu nhiều ý, triển khai không rõ ràng, chung chung, chủ yếu kể lại chuyện, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức** **0.0** điểm: lạc đề hoặc sai hoàn toàn. |
|  | Có sự liên hệ, mở rộng, cách lập luận sáng tạo, sâu sắc, thuyết phục. | **0,5 điểm**  + Mức 0,5 điểm: Đúng như yêu cầu  + Mức 0,0 điểm: Không đúng như yêu cầu |

**Lưu ý:**

**-** *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm**bảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng phân tích tốt.*

***Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn***

Họ và tên học sinh:…………………………………….......................................................

Số báo danh:………….……………………..……………………………………………...